

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2017/DS-ST

Ngày: 09/5/2017

“TrA chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ**

*Với tH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Châu Văn Sang.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bé Hai;  
Bà Lương Thị Kim Vân.*

*Thư ký phiên toà: Bà Đào Kim Xoa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ.*

*Đại diện viện kiểm sát huyện C tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Diệu –  
Kiểm sát viên*

Trong các ngày 05 và ngày 09 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 341/2015/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2015 về việc “trA chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2017/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Thị X,** sinh năm 1951;

**Nguyễn Thị H1,** sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Số nH1 373, tổ 33, ấp Bình Linh, xã Bình Thạnh, huyện C, tỉnh Đ.

*\*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có luật sư Võ Thị Băng Giang văn Phòng luật sư Băng Giang thuộc đoàn luật sư tỉnh Đ.*

Bị đơn: **Hồ Thị H2,** sinh năm 1959;

**Hồ Thị B,** sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Tổ 26, ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh, huyện C, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

**Hồ Văn N,**

sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Tổ 26, ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh, huyện C, tỉnh Đ.

**Lý Văn L,**

sinh năm: 1963;

**Lý A,**

sinh năm: 1989;

Cùng địa chỉ: Khóm 3, phường 8, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;

**Nguyễn Tấn Th,**

sinh năm: 1974;

Địa chỉ: Số 13, khóm Cầu Sập, phường 8, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;

**Phạm ThA Ch,**

sinh năm: 1964;

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; A Ch ủy quyền lại cho chị B.

**Thái Thị Kim Ph,**

sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Số 317, đường Tôn Đức Thắng, xã Mỹ Trà, TP C, tỉnh Đ.

( A Th, A Lý A, ông L, A N, chị Kim Ph có đơn xin xét xử vắng mặt các đương sự còn lại có mặt )

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Trong đơn khởi kiện ngày 15/7/2015 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H1 và bà Lê Thị X trình bày:**

Ngày 15/5/2012 (nhằm ngày 25/4/2012 âm lịch), bà Hồ Thị H2 và chị Hồ Thị B có vay bà Lê Thị X và chị Nguyễn Thị H1 số tiền 30.000.000đồng, không tính lãi, có làm biên nhận hẹn trong vòng 03 tháng sẽ trả. Ngoài số tiền 30.000.000đồng thì chị B, bà H2 còn vay thêm 20.000.000đồng trước thời điểm vay 30.000.000đồng, số tiền này hai bên không làm biên nhận. Chị H1 xác định 20.000.000đồng là tiền mà chị đứng ra vay của chị Thái Thị Kim Ph để về đưa cho chị B, bà H2 vay như vậy tổng cộng 02 lần vay là 50.000.000đồng không tính lãi, mục đích vay để xây nH1. Sau khi vay 02 khoản tiền trên chị B, bà H2 có trả dần bằng cách chuyển vào tài khoản của chị H1 đăng ký tại Ngân H1ng TMCP Đông Á, người chuyển tiền gồm A Lý A, ông Lý Văn L, A Nguyễn Tấn Th và chị B, tổng số tiền đã chuyển 26.189.000đồng. Ngoài số tiền chị B chuyển trả cho chị H1, bà X qua tài khoản ở Ngân H1ng TMCP Đông Á thì không còn trả lần nào khác. Còn phần tiền 30.000.000đồng có làm biên nhận như đã trình bày ở trên không trả đúng hẹn, nên ngày 28/11/2014 bà X và chị H1 đã nộp đơn khởi kiện nhờ Tòa án giải quyết. Sau đó, bà H2 và chị B có năn nỉ xin trả nên bà X và chị H1 đã rút đơn khởi kiện và cho bà H2, chị B cơ hội để trả dần. Ngày 01/12/2014 (nhằm ngày 10/10/2014 âm lịch) chị B có viết giấy cam kết sẽ trả cho bà X và chị H1 20.000.000đồng vào ngày 30/12/2014 (âm lịch) và trả 10.000.000đồng vào tháng 02/2015 (âm lịch). Việc làm giấy cam kết năm 2014 có chị Hồ Thị Quá làm chứng,

bà X và chị H1 xác định hai biên nhận vào năm 2012 và năm 2014 là cùng một số tiền là 30.000.000đồng (biên nhận năm 2012 không trả nên vào năm 2014 mới làm lại biên nhận). Nay bà X và chị H1 yêu cầu bà H2 và chị B trả số tiền đã vay còn lại là 23.811.000đồng, yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0,75%/tháng, tính từ tháng 03/2015 đến khi xét xử xong cấp sơ thẩm.

**Bị đơn bà Hồ Thị H2 và chị Hồ Thị B trình bày:**

Bà Hồ Thị H2 và chị Hồ Thị B thừa nhận ngày 15/5/2012 (nhằm ngày 25/4/2012 âm lịch) cũng như trước đó bà và chị có vay của bà Lê Thị X và chị Nguyễn Thị H1 số tiền 50.000.000đồng, tính lãi 5.000.000đồng/tháng. Trong số tiền 50.000.000đồng thì bà H2, chị B có làm biên nhận 30.000.000đồng, phần còn lại 20.000.000đồng không làm biên nhận, thời hạn 03 tháng trả, mục đích vay để bà H2, chị B xây nh1. Sau khi vay đến hạn như đã thỏa Th thì chồng của chị B là A Ch có trả cho chị H1 20.000.000đồng để chị H1 trả cho chị Ph vì số tiền 20.000.000đồng là tiền mà chị H1 vay chỗ chị Ph về đưa cho chị B, bà H2 vay lại. Còn số tiền 30.000.000đồng có làm biên nhận như đã nêu trên chị B, bà H2 cũng trả xong bằng cách gửi tiền cho chị H1 qua tài khoản của chị H1 tại Ngân H1ng thương mại cổ phần Đông Á (nhờ những người như Lý A, ông L, A Th và bản thân của chị B chuyển tiền), nhưng hiện nay chị B đã để mất phiếu gửi tiền. Ngoài ra, bà H2 và chị B có trả tiền mặt 07 lần với số tiền là 10.500.000đồng cụ thể: đưa tiền cho A N trả 02 lần mỗi lần 1.500.000đồng tH1nh 3.000.000đồng; bà H2 đứng ra trả trực tiếp cho bà X 04 lần mỗi lần 1.500.000đồng tH1nh 6.000.000đồng; chị B trực tiếp trả 01 lần 1.500.000đồng.

Như vậy, qua việc chuyển tiền vào tài khoản của chị H1 và trả bằng tiền mặt 07 lần như trên bà H2, chị B đã trả cho chị H1, bà X xong số tiền 30.000.000đồng, nên nay bà H2 và chị B không đồng ý trả theo yêu cầu của chị H1 và bà X.

**A Hồ Văn N trình bày trong biên bản không tiến H1nh hòa giải được ngày 10/4/2017:** A là em ruột của chị B và là con ruột của bà H2, trước đây không nhớ ngày tháng cụ thể chị B và bà H2 có đưa 02 lần tiền 3.000.000đồng, mỗi lần 1.500.000đồng để trả tiền cho bà X, A có đi trả cho bà X nhưng không làm biên nhận cũng không ai B.

**Chị Thái Thị Kim Ph trình bày trong biên bản không tiến H1nh hòa giải được ngày 10/4/2017:** Vào năm 2012, chị có chuyển vào tài khoản của chị H1 20.000.000đồng để chị H1 cho chị B vay. Số tiền này chị H1 là người đứng ra trả dần mỗi lần 1.000.000đồng – 1.500.000đồng và đã trả đủ 20.000.000đồng, chứ không có việc A Ch trả 20.000.000đồng như chị B trình bày. Nay chị Ph không có yêu cầu gì đối với số tiền 20.000.000đồng này.

**Chị B đại diện theo ủy quyền của A Ch trình bày trong biên bản không tiền H1nh hòa giải được ngày 10/4/2017:** A Ch và chị là quan hệ vợ chồng, năm 2012 A Ch có đứng ra trả thay cho chị B món nợ mà chị B thiếu chị H1 20.000.000đồng, người nhận tiền là chị H1. Tuy nhiên, việc trả tiền không có ai B, cũng không làm giấy tờ.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời phát biểu của người bảo vệ, nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:*

Căn cứ vào trình bày của nguyên đơn và bị đơn thì vào năm 2012 chị Hồ Thị B và bà Hồ Thị H2 có vay của chị H1, bà X 50.000.000đồng, không tính lãi, thời hạn 03 tháng, mục đích vay để chị B, bà H2 xây nh1. Tại phiên Tòa nguyên đơn, bị đơn xác định ngoài 50.000.000đồng đã vay như trình bày thì không có khoản vay nào khác. Việc vay tiền bà H2, chị B có làm biên nhận của số tiền 30.000.000đồng đề ngày 15/5/2012 nhằm ngày 25/4/2012 âm lịch, đến 01/12/2014 nhằm ngày 10/10/2014 âm lịch làm lại biên nhận cho khoản vay này, phần 20.000.000đồng không làm biên nhận nhưng được bà H2, chị B thừa nhận. Như vậy, có việc vay tiền giữa hai bên với tổng số tiền vay là 50.000.000đồng. Theo trình bày của bà H2, chị B thì sau 03 tháng vay như thỏa Th bà và chị đã thA toán xong bằng cách chuyển tiền vào tài khoản của chị H1 đăng ký tại Ngân H1ng TMCP Đông Á với số tiền 26.189.000đồng; trả 08 lần tiền mặt cụ thể: A Ch chồng của chị B trả trực tiếp cho chị H1 20.000.000đồng, A N trả 02 lần cho bà X mỗi lần 1.500.000đồng th1nh 3.000.000đồng; bà H2 đứng ra trả trực tiếp cho bà X 04 lần mỗi lần 1.500.000đồng th1nh 6.000.000đồng; chị B trực tiếp trả 01 lần 1.500.000đồng; tổng cộng 56.689.000đồng đủ vốn, lãi. Căn cứ vào bản sao kê ngày 09/12/2015 của Ngân H1ng TMCP Đông Á thì chị B, ông L, A Th, A Lý A có chuyển vào tài khoản của chị H1 từ 01/5/2012 đến 31/10/2015 là 26.189.000đồng. Theo trình bày của A Lý A, A Tấn Th, ông L thì các khoản tiền mà họ chuyển theo bản sao kê là tiền chị B nhờ chuyển dùm. Điều này cho thấy bà H2, chị B đã trả cho bà X, chị H1 được 26.189.000đồng tiền vốn. Đối với khoản tiền mà chị B, bà H2, A N, A Ch cho rằng đã trả bằng tiền mặt 30.500.000đồng phía chị H1, bà X không thừa nhận có nhận, phía bà H2, chị B không đưa ra được chứng cứ để chứng minh nên không chấp nhận trình bày của bà H2, chị B. Vì vậy tại phiên Tòa bà X, chị H1 yêu cầu bà H2, chị B tiếp tục trả phần vốn vay 23.811.000đồng và tiền lãi tính từ 01/3/2015 (ngày cam kết trả nợ cuối cùng như trong biên nhận ngày 01/12/2014) với mức lãi suất 0,75/tháng là có căn cứ để chấp nhận. Số tiền lãi được tính như sau:

Từ 01/3/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 09/5/2017 là 26 tháng 09 ngày;

$23.811.000\text{đồng} \times 0,75\%/\text{tháng} \times 789 \text{ ngày}/30 \text{ ngày} = 4.696.000\text{đồng};$

Vậy bà H2, chị B có nghĩa vụ trả tiếp cho bà X, chị H1 tổng nợ vốn và lãi là 28.507.000đồng.

Xét lời phát biểu bảo vệ của luật sư bên nguyên đơn đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nên chấp nhận lời phát biểu của luật sư.

\* Xét lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, cũng như lời phát biểu về đường lối giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn thấy phù hợp nên chấp nhận lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

- Đối với A Lý A, ông Lý Văn L, A Hồ Văn N, A Nguyễn Tấn Th có đơn xin xét xử vắng mặt thấy phù hợp với điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự có tên trên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự còn lại.

Về án phí: Bà H2, chị B phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số:10/2009/PL-UBTVQH12, ngày 27/02/2009 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội. Và số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị Hồ Thị B, bà Hồ Thị H2 phải nộp:  $28.507.000\text{đồng} \times 5\% = 1.425.200\text{đồng}.$

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Áp dụng khoản 3, điều 26, điều 227, 228 điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự; 357, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

#### **\* Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay, lãi của chị Nguyễn Thị H1 và bà Lê Thị X;

- Buộc bà Hồ Thị H2, chị Hồ Thị B có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị H1, bà Lê Thị X số tiền vay còn lại là 23.811.000đồng và tiền lãi là 4.696.000đồng; Tổng cộng 28.507.000đồng (Hai mươi tám triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên có quyền, nếu bên có nghĩa vụ không thực hiện nghĩa vụ của mình, thì H1ng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất 10%/năm cho đến khi thi hành xong.

#### **\* Về án phí:**

- Chị B, bà H2 phải nộp 1.425.200đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

- Chị H1, bà X không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà X, chị H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000đồng theo biên lai số 032867 ngày 02 tháng 10 năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự có mặt được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đ. Riêng A Lý A, A Th, A N, ông L, chị Kim Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi H1nh án dân sự thì người được thi H1nh án dân sự, người phải thi H1nh án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa Th thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi H1nh án dân sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi H1nh án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND H;
- Đương sự;
- Chi cục THADS H;
- Lưu HSVA.

**Châu Văn Sang**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Công Lý - Võ Thị Điệp**

**Châu Văn Sang**

